

Số: /ĐL-SVHTTDL

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2025

ĐIỀU LỆ
Giải Pickleball thành phố Hải Phòng lần thứ I năm 2025

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.
- Chào mừng Đại hội thi đua yêu nước thành phố Hải Phòng lần thứ I (2025 - 2030).
- Nhằm thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Tăng cường giao lưu học hỏi, nêu cao tinh thần đoàn kết, thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao, góp phần rèn luyện sức khỏe cho nhân dân.
- Động viên, khuyến khích các xã, phường, đặc khu phát triển phong trào và xây dựng lực lượng vận động viên trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu:

- Công tác tổ chức thi đấu đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đông đảo các đơn vị, câu lạc bộ tham dự;
- Chấp hành nghiêm chỉnh Luật, Điều lệ, các quy định của Ban Tổ chức giải.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

1. Thời gian tổ chức thi đấu: Ngày 05 - 06/11/2025.

Ngày 31/10/2025: 9h30 - Họp Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng đoàn, Huấn luyện viên tại Phòng họp Nhà thi đấu TDTT, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Hải Phòng (Địa chỉ: Số 01 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng).

2. Địa điểm thi đấu: Sân King Pickleball, số 351 Ngô Quyền, Phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DỰ THI

1. Đối tượng

Các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố thành lập một đội tuyển tham dự thi đấu tại giải.

- Nhóm tuổi: Chia làm 03 nhóm tuổi
- + Nhóm 1: Dưới 35 tuổi (Sinh năm 1991 trở lại đây)
- + Nhóm 2: Từ 35 tuổi - 49 tuổi (Sinh năm 1976 trở về đến năm 1990)
- + Nhóm 3: Từ 50 tuổi trở lên (sinh năm 1975 trở lên)
- ***Vận động viên chỉ được thi đấu trong 1 nhóm tuổi, nhóm tuổi trên có thể thi đấu ở nhóm tuổi dưới.***

2. Tiêu chuẩn dự thi

- Vận động viên tham dự giải phải là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, không trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; không trong thời gian thi hành án hình sự theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; không trong thời gian bị cấm thi đấu của Liên đoàn, Hội, Hiệp hội Thể thao thành phố, quốc gia.

- Có đủ sức khỏe thi đấu thể thao *(Theo xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền)*.

- Thường trú tại Hải Phòng (theo căn cước công dân hoặc căn cước). *(Ban tổ chức có quyền yêu cầu VDV cung cấp, trích xuất thông tin trên hệ thống VNeID của vận động viên trong trường hợp có khiếu nại, tố cáo về nhân sự trong giải đấu)*.

*** Thứ tự ưu tiên vận động viên**

- Vận động viên được đăng ký thi đấu cho địa phương nơi vận động viên đăng ký thường trú.

* Các xã, phường, đặc khu được ưu tiên chọn vận động viên thường trú trên địa bàn quản lý. Trường hợp vận động viên không có tên trong danh sách đăng ký thi đấu của đơn vị quản lý nơi đang thường trú thì có thể thi đấu cho địa phương khác.

IV. NỘI DUNG VÀ QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ

1. Nội dung thi đấu: Đôi hỗn hợp.

2. Quy định đăng ký:

- Mỗi xã, phường, đặc khu được đăng ký không quá 02 đôi vận động viên ở mỗi nhóm tuổi.

- Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị.

- Không chấp nhận việc thay đổi vận động viên sau khi đã tiến hành bốc thăm thi đấu.

- Đơn vị phải có trách nhiệm làm thủ tục theo đúng quy định cho vận động viên tham gia thi đấu.

V. ĐĂNG KÝ THI ĐẤU

1. Hình thức đăng ký: Đăng ký về bộ phận tiếp nhận danh sách vận động viên tham gia giải, Địa chỉ: Phòng Quản lý thể dục thể thao, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Toà nhà C, Khu Trung tâm chính trị, hành chính thành phố, Khu đô thị Bắc Sông Cẩm, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. (Ông Nguyễn Đình Hiếu, Chuyên viên phòng, Điện thoại: 0854.659.333).

2. Thời gian tiếp nhận đăng ký:

- *Tính từ thời điểm Ban hành và công bố Điều lệ giải đến trước ngày 28/10/2025.*

3. Hồ sơ đăng ký thi đấu:

- Danh sách đăng ký thi đấu vận động viên phải có xác nhận của lãnh đạo đơn vị (*theo mẫu của Ban Tổ chức giải*).
- Bản phô tô Căn cước công dân gần chíp (*vận động viên mang theo bản chính để Ban tổ chức kiểm tra nhân sự trước khi bắt đầu thi đấu*); Giấy khám sức khoẻ của cơ quan y tế có thẩm quyền (có thể xác nhận chung 1 lần vào bản đăng ký tham dự giải của đơn vị).
- Trưởng đoàn hoặc Huấn luyện viên Trưởng là đại diện chính thức của đơn vị làm việc với Ban Tổ chức giải, phải chịu trách nhiệm mọi mặt về đơn vị của mình.

VI. THỂ THỨC THI ĐẤU VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Thể thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng các đôi vận động viên đăng ký tham gia thi đấu, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu phù hợp (*đấu loại trực tiếp + playoff hoặc chia bảng*).

2. Cách tính điểm

2.1. Đôi thắng được 01 điểm, thua 0 điểm. Đôi vận động viên nào có tổng số điểm cao hơn sẽ xếp trên.

+ *Nếu từ có 02 đôi trở lên trong bảng bằng điểm nhau, thứ tự xếp hạng các đôi vận động viên sẽ được xác định theo thứ tự sau:*

- Kết quả giữa các đôi đó với nhau.
- Hiệu số giữa tổng số điểm thắng/tổng số điểm thua
- Tổng số điểm thắng

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp hạng trên.

+ *Nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau thì sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong bảng theo thứ tự:*

- Hiệu số giữa tổng số điểm thắng/tổng số điểm thua
- Tổng số điểm thắng

Đôi nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp hạng trên.

Nếu vẫn bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ tiến hành bốc thăm để xác định đôi xếp trên.

Ban Tổ chức chỉ tính điểm cho các đôi trong bảng khi thi đấu đủ các trận đấu theo quy định. Tại bảng đấu có đôi bỏ cuộc, Ban Tổ chức sẽ xem xét tính điểm cho các đôi còn lại (*trong trường hợp 2 đôi cuối bảng gặp nhau bỏ cuộc, Ban Tổ chức vẫn tính điểm cho các đôi xếp trên đã thi đấu đủ số trận*).

2.2. Từ vòng loại đến vòng bán kết mỗi trận đấu diễn ra 01 hiệp 11 điểm, 06 điểm đổi sân. Nếu tỷ số là 10-10 thì đôi nào thắng cách biệt 02 điểm sẽ giành chiến thắng, thi đấu đến điểm cuối cùng là 15.

2.3. Vòng chung kết mỗi trận đấu diễn ra trong 01 hiệp chạm 15 điểm, 08 điểm đổi sân. Nếu tỷ số là 14-14 thì đôi nào thắng cách biệt 02 điểm sẽ giành chiến thắng, thi đấu đến điểm cuối cùng là 21.

VII. LUẬT THI ĐẤU, BÓNG THI ĐẤU VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Pickleball hiện hành của Liên đoàn Pickleball Châu Á.

- Giao bóng chạm lưới vào ô quy định vẫn tiếp tục thi đấu.
- Trong giao bóng chân không được giẫm vạch trước khi bóng rời vợt.
- Chân không được giẫm vạch bếp hoặc di chuyển vào khu vực bếp khi đánh vô lê (kể cả khi đường bóng đã kết thúc).
- Khi đánh bóng vợt hoặc bất kỳ bộ phận nào của cơ thể không được chạm lưới và cột lưới.
- VĐV được phép 01 lần sơ cứu (medical time out) trong 01 trận đấu nếu bị chấn thương (05 phút) và 02 lần time out trong 1 hiệp đấu (01 phút).

2. Bóng thi đấu: Bóng Zocker.

3. Các quy định khác

- Đôi vận động viên có mặt trước giờ thi đấu ít nhất 15 phút. Đến giờ thi đấu, Ban Tổ chức gọi tên vận động viên lần thứ 3 (*trong vòng 10 phút*), nếu không có mặt thi đấu Ban Tổ chức sẽ xử thua cuộc.
- Trường hợp trận đấu đang diễn ra do điều kiện khách quan (mưa, mất điện..) phải dừng trận đấu, Ban Tổ chức sẽ giữ nguyên kết quả và sau đó thi đấu tiếp.
- Vận động viên phải tôn trọng các quyết định của Trọng tài, Ban Tổ chức. Nếu khiếu nại có thái độ không tôn trọng, không hợp tác, có những lời lẽ thiếu chuẩn mực, Ban Tổ chức sẽ cho dừng trận đấu và xử thua đôi vận động

viên đó và có thể từ chối đăng ký tham dự các giải tiếp theo do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Trang phục thi đấu của vận động viên được áp dụng theo tiêu chuẩn chung của môn Pickleball (vận động viên không được cởi trần thi đấu).

- Không sử dụng áo thi đấu trùng với màu bóng.

- Dụng cụ thi đấu sử dụng vợt giành riêng cho môn Pickleball.

- Ban Tổ chức được sử dụng hình ảnh của vận động viên tham gia giải với mục đích phát triển phong trào Pickleball của thành phố.

VIII. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao Huy chương cho các đôi vận động viên đạt thành tích cao tại giải.

2. Kỷ luật và giải quyết khiếu nại:

2.1. Kỷ luật:

- Các đơn vị, vận động viên có hành vi vi phạm Điều lệ, nội quy, Luật thi đấu tùy theo mức độ, Ban Tổ chức sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ nhắc nhở, cảnh cáo đến xóa bỏ thành tích, truất quyền thi đấu.

- Trong và sau khi thi đấu nếu đơn vị nào bị phát hiện vận động viên vi phạm nhân sự thì vận động viên đó bị loại khỏi giải, nếu vận động viên đã thi đấu sẽ không công nhận kết quả và xử lý theo quy định tại Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao.

2.2. Giải quyết khiếu nại:

- Ban Tổ chức có quyền từ chối tham dự trường hợp vi phạm Điều lệ giải hoặc các hành động phi thể thao, phi văn hóa.

- Mọi thắc mắc, khiếu nại về thể lệ thi đấu, bốc thăm thi đấu,... sẽ được Ban Tổ chức trả lời, giải quyết trước khi trận đấu được bắt đầu. Mọi thắc mắc, khiếu nại sau đó đều không có giá trị.

- Trưởng Ban Tổ chức giải có quyền yêu cầu kiểm tra, thanh tra hồ sơ vận động viên bất kỳ lúc nào trong thời gian thi đấu, nếu vi phạm Điều lệ thì vận động viên đó sẽ bị xử lý kỷ luật theo quyết định của Ban tổ chức tùy theo mức độ vi phạm.

- Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng và có giá trị cao nhất.

IX. KINH PHÍ

1. Ban Tổ chức giải: Chuẩn bị kinh phí tổ chức giải và Huy chương cho các đôi vận động viên đạt thành tích tại giải.

2. Các Câu lạc bộ vận động viên tham dự giải:

Các đơn vị, vận động viên tham dự giải tự túc phương tiện đi lại, trang phục, dụng cụ thi đấu, tự bảo quản, tư trang, hành lý cá nhân.

X. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Chỉ có Trưởng Ban Tổ chức giải mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể tới các vận động viên và các đơn vị dự giải.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Phòng đề nghị các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố quan tâm, phối hợp xây dựng kế hoạch, tổ chức thi đấu, tuyển chọn, tập huấn và đăng ký tham dự để góp phần vào thành công chung của giải./.

Nơi nhận:

- Các xã, phường, đặc khu thành phố;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, P.QLTDTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Khắc Lịch

GIẢI PICKLEBALL THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG LẦN THỨ I NĂM 2025
ĐĂNG KÝ NỘI DUNG THI ĐẤU

ĐƠN VỊ:**TRƯỞNG ĐOÀN, HLV:** **ĐIỆN**
THOẠI:.....

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Nội dung thi đấu Đôi Nam
Nhóm 01: Dưới 35 tuổi (Năm sinh từ 1991 trở lại đây)				
1				x
2				x
TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nội dung thi đấu Đôi Nam
Nhóm 02: 35 tuổi đến 49 tuổi (Năm sinh từ 1976 trở về đến 1990)				
1				x
2				x
TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nội dung thi đấu Đôi Nam
Nhóm 03: 50 tuổi trở lên (Năm sinh từ 1975 trở lên)				
1				x
2				x

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ